TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Sè: 80/2021/Q§ST - HNG§	*T©n Yªn, ngµy 14 th¸ng 5 n¨m 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Long Thị Lệ Q, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Hồng Lĩnh, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh Giáp Văn L, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Đình Hả, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Long Thị Lệ Q và anh Giáp Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Long Thị Lệ Q nuôi dưỡng 02 con chung là Long Văn M, sinh ngày 11/01/2013 và Giáp M Q, sinh ngày 20/7/2017. Anh Giáp Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Long Thị Lệ Q.

Sau khi ly hôn, anh Giáp Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh L thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Long Thị Lệ Q chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0000275 ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả chị Long Thị Lệ Q số tiền 150.000 đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Trung;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân